Thứ Hai, Ngày 20 Tháng 2 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Bùng nổ theo đà"

▶ Thị trường chứng khoán tăng mạnh trong phiên hôm nay. Đa số cổ phiếu giao dịch trong sắc xanh. Ngành chứng khoán là ngành có giao dịch nổi bật nhất thị trường khi cả nhóm có 23 mã tăng và chỉ 1 mã giảm.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 27.38 điểm (+2.58%), đạt 1,086.69 điểm; HNX-Index tăng 5.88 điểm (+2.80%), đạt 215.83 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 11.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 682.2 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 88.28 tỷ đồng, tập trung ở VHM.

▶ VHM (+4.39%), BID (+3.06%), VPB (+5.78%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, PGV (-1.33%), TRA (-4.15%), STG (-2.37%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành đều tăng điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Dịch vụ tài chính, Tài nguyên cơ bản, Hóa chất là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: HCM, HPG, DCM.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau khi lấy lại sự cân bằng ở các phiên trước, thị trường đã bật tăng mạnh để đóng cửa ở mức cao nhất phiên, phần lớn cổ phiếu giao dịch trong sắc xanh. Chỉ số đã bứt phá qua khỏi kháng cự MA20 ngày quanh khu vực 1,080 điểm với khớp lệnh vượt mức trung bình 20 phiên đồng thuận. Đà lan tỏa cũng khá tích cực với độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên mua. Chỉ báo MACD cũng gần cắt lên trở lại đường signal kèm RSI phục hồi lên trên mức 50 hàm ý xu hướng khỏe. Nhìn chung, chỉ số đã phần nào lấy lại đà tăng, tuy nhiên, kháng cự tâm lý 1,100 điểm lại khá gần, do vậy, NĐT đã tích lũy vị thế trước đó có thể nắm giữ và chờ thêm phản ứng tại khu vực 1,100 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,087	2.6	-1.9	-27.8	13.8	1.7	4,228,000
VN30 Index	1,087	3.2	-3.1	-29.0	11.1	1.6	3,092,283
VN Midcap	1,350	2.9	-3.2	-36.7	10.9	1.2	727,203
VN Smallcap	1,150	2.8	0.9	-43.9	13.4	0.9	222,941
HNX Index	216	2.8	-1.8	-50.5	16.6	1.2	245,227
UpCom	79	-0.1	6.6	-30.1	12.1	1.6	1,005,388

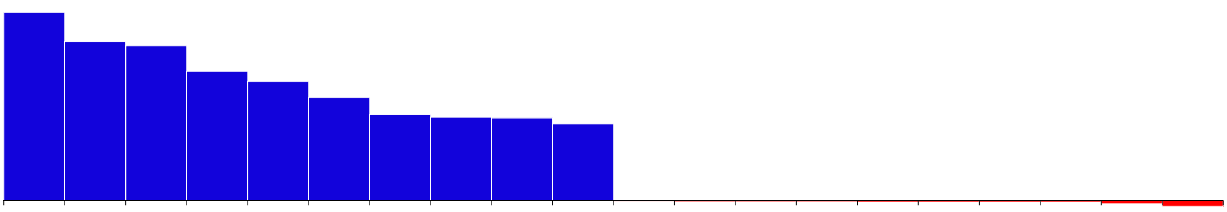
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.4	-1.0	5.3	0.7	16.9	2.5	88,283
Bảo hiểm	1.4	2.4	9.3	-11.8	19.9	1.7	49,697
Bất động sản	2.9	-6.1	0.1	-45.5	14.0	1.5	748,629
CNTT	1.6	-0.9	7.2	1.2	17.4	3.3	103,346
Dầu khí	2.1	4.4	24.6	-29.7	42.3	2.5	62,569
Dịch vụ tài chính	6.2	-2.6	15.3	-42.0	13.7	1.2	108,274
Tiện ích	1.5	3.6	7.7	-14.5	12.6	2.2	326,462
Du lịch và Giải trí	1.5	-10.7	-6.6	-38.8	n.a	9.8	95,115
Hàng & DV CN	1.7	0.6	4.1	-21.2	10.9	1.5	118,880
Hàng CN & Gia dụng	1.7	-3.7	-1.1	-10.9	10.9	1.8	51,269
Hóa chất	3.7	-4.7	3.7	-42.8	6.3	1.2	135,724
Ngân hàng	2.6	-1.2	12.5	-15.9	8.3	1.6	1,640,973
Ô tô và phụ tùng	2.5	2.1	6.6	-41.5	10.6	0.9	19,110
Tài nguyên Cơ bản	4.0	3.4	20.8	-42.4	21.4	1.2	169,219
Th.phẩm & Đồ uống	2.3	-3.2	4.6	-14.4	22.5	3.4	520,170
Truyền thông	2.8	3.2	12.5	-46.7	11.9	0.7	991
Xây dựng và Vật liệu	3.6	1.5	17.0	-41.2	14.3	1.1	91,640
Y tế	-0.8	3.2	6.0	-14.3	13.1	2.0	32,304

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.0	0.5	1.8	-2.9	0.3	8.1
USD/JPY	134	0.0	1.3	3.5	-5.6	2.3	16.9
USD/CNY	7	-0.1	0.6	1.1	-4.3	-0.6	8.3
KRW/USD	1,295	-0.4	1.3	4.8	-4.5	2.3	8.6
EUR/USD	1	0.0	0.3	1.5	-4.2	0.1	5.8
USD/VND	23,817	0.4	1.0	1.6	-4.1	0.8	4.3
Dầu Thô	77	1.1	-3.7	-5.1	-3.7	-3.9	-15.3
Xăng	237	-1.6	-6.3	-10.4	-2.1	-3.6	-11.2
Khí đốt	2	-2.1	-7.4	-29.8	-64.7	-50.2	-49.7
Than	209	-2.2	-7.4	-43.3	-37.4	-48.2	-9.9
Vàng	1,845	0.2	-0.4	-4.2	6.2	1.2	-3.2
Thép cuộn	4,320	0.0	3.1	3.0	11.8	4.2	-13.3

Đóng góp vào VN Index



VHM	BID	VPB	TPB	HPG	MSN	CTG	VCB	MBB	ACB	FDC	HRC	TMS	DHG	EIB	PAC	CVT	STG	TRA	PGV
(4.39%)	(3.06%)	(5.78%)	(15.22%)	(4.29%)	(3.50%)	(2.70%)	(0.86%)	(4.42%)	(4.03%)	(-6.80%)	(-3.85%)	(-0.93%)	(-0.51%)	(-0.26%)	(-5.65%)	(-6.63%)	(-2.37%)	(-4.15%)	(-1.33%)

Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
(84-28) 6299 - 8037
khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
(84-28) 6299 - 7276
my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) Thứ trưởng Bộ Xây dựng kiến nghị Chính phủ bố trí gói tín dụng khoảng 110,000 tỷ đồng theo phương thức tái cấp vốn (tương tự gói 30,000 tỷ đồng đã thực hiện rất tốt giai đoạn 2013-2016). Bên cạnh đó, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho biết sẽ có gói tín dụng 120,000 tỉ đồng cho phát triển nhà ở xã hội. Bà Nguyễn Thị Hồng cũng thông tin thêm không đặt ra room tín dụng riêng cho bất động sản.

2) HPG – Nguyên vật liệu: Theo Bản tin mới nhất của Hiệp hội thép Việt Nam (VSA), tháng 1/2023, với sản lượng sản xuất trên 326,400 tấn và sản lượng bán hàng trên 304,200 tấn, Tập đoàn Hòa Phát đã nâng thị phần thép xây dựng từ khoảng 35% cuối năm 2022 lên 36.05%, dẫn đầu các doanh nghiệp thép trong nước.

3) PC1 – Tiện ích: PC1 vượt 9 đối thủ, trúng gói thầu xây lắp điện 79,755 tỷ đồng. Cụ thể, công ty CP Tập đoàn PC1 vừa được Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia công bố trúng Gói thầu số 7 Xây lắp đường dây cung đoạn từ điểm đầu đến G26 với giá trúng thầu 79,755 tỷ đồng, giảm giá 10.52 tỷ đồng sau đấu thầu. Thời gian thực hiện hợp đồng là 540 ngày, loại hợp đồng theo đơn giá cố định.

4) NVL – Bất động sản: CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va vừa công bố nghị quyết phê duyệt việc bổ sung tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của công ty đối với khoản vay 1,600 tỷ đồng tại MSB đã được thông qua tại Nghị quyết 67 và Nghị quyết 68 đã được phê duyệt vào năm 2021. Novaland vẫn đang trong tiến trình đàm phán với các đối tác và ngân hàng để cơ cấu các khoản nợ.

5) DGW – Bán buôn: Quý 1/2023, ban lãnh đạo dự kiến doanh thu của DGW sẽ giảm 43% và lợi nhuận ròng giảm 38%. Nguyên nhân chủ yếu là do nhu cầu đối với laptop, máy tính bảng và điện thoại di động - đặc biệt là các mẫu iPhone 14 giảm. Ban lãnh đạo kỳ vọng doanh thu và lợi nhuận sẽ tăng trưởng trở lại vào nửa cuối năm 2023. Về kế hoạch cho năm 2023, DGW đặt mục tiêu đạt 25,109 tỷ đồng doanh thu và 787 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt tăng 14% và 15% so với thực hiện năm 2022.

6) TDC – Bất động sản: CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương vừa báo cáo về việc chậm thanh toán gốc, lãi của lô trái phiếu 700 tỷ đồng. Theo kế hoạch, từ ngày 15/2 đến 22/2, công ty sẽ phải thanh toán gần 24 tỷ đồng tiền lãi đợt 9 của lô trái phiếu trên, tuy nhiên doanh nghiệp chỉ thanh toán được 7 tỷ đồng vào ngày 15/2. Becamex TDC cho biết sẽ thanh toán phần lãi chậm trả cùng tiền phạt lãi chậm tính đến ngày thanh toán trước ngày 23/3, tức chậm khoảng 1 tháng so với thời gian cam kết ban đầu.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực - EVF

EVF – Tài chính: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực vừa công bố báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022. Lợi nhuận trước thuế đạt 455.3 tỷ đồng, tăng 10.6% so với năm 2021 và hoàn thành vượt mức kế hoạch Đại hội Đồng cổ đông đề ra. Cụ thể, trong năm 2022 vừa qua, EVF ghi nhận tổng thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự đạt 2,666.7 tỷ đồng, tăng mạnh gần 51% so với năm 2021. Thu nhập lãi thuần đạt 919.2 tỷ đồng tăng 17% và đóng góp 80% vào tổng thu nhập hoạt động.
Lợi nhuận sau thuế năm 2022 tăng 10% so với năm 2021 do chi phí hoạt động được kiểm soát tốt đồng thời chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 28.8%. Tính đến 31/12/2022, tổng tài sản của EVF đạt hơn 42,197 tỷ đồng, tăng 30.3% so với năm 2021, hoàn thành 114%. Tỷ lệ nợ xấu cải thiện, giảm 6% so với năm 2021.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/19/2023	2/20/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dịch vụ tài chính	91.3	645	1,588	830	
2	Công nghệ Thông tin	90.5	52	128	67	
3	Y tế	75.0	7	17	9	
4	Ô tô và phụ tùng	70.0	71	123	72	
5	Bán lẻ	64.9	133	236	143	
6	Hóa chất	64.8	248	498	302	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	44.2	161	220	152	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	43.1	245	376	262	
9	Truyền thông	37.8	0	1	1	
10	Thực phẩm và đồ uống	36.8	452	747	546	
11	Du lịch và Giải trí	35.9	33	46	34	
12	Ngân hàng	33.2	1,711	2,327	1,748	
13	Bảo hiểm	28.8	50	45	35	
14	Bất động sản	28.3	1,263	1,812	1,412	
15	Tài nguyên Cơ bản	23.0	812	1,248	1,015	
16	Xây dựng và Vật liệu	20.5	766	762	633	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	19.6	87	105	88	

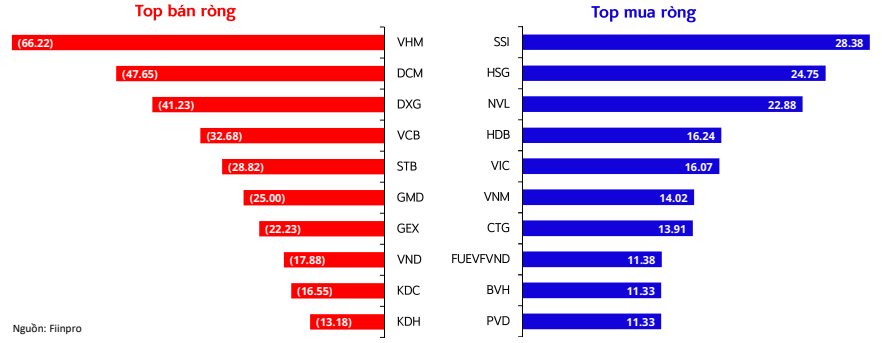
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	20,750	6.7	12.2	17.2	180	477.7	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	25,850	6.8	13.9	29.3	326	314.7	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	15,450	6.9	14.9	14.4	102	378.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	21,900	4.3	8.4	21.7	55	533.0	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,300	5.8	7.6	2.2	48	366.1	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	24,600	3.1	7.0	16.9	103	211.1	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	15,750	3.6	16.7	28.6	57	216.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,150	6.7	14.3	5.9	71	187.2	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	45,200	4.4	1.8	-5.8	68	187.9	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	25,800	4.0	7.9	17.8	153	124.6	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,450	2.7	4.5	11.7	120	137.8	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,200	4.5	12.5	40.3	28	341.7	
STB	Sacombank	Ngân hàng	25,700	5.3	4.9	14.2	15	506.7	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	28,800	6.9	15.2	23.9	57	182.3	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	26,100	3.0	4.8	-1.5	134	111.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	25,850.0	6.8	13.9	29.3	9.1	25.85	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	44,200.0	3.2	4.0	5.5	2.8	44.20	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	17,900.0	5.9	9.8	15.5	7.1	17.90	
AAA	An Phát Bioplastics	Hóa chất	8,880.0	7.0	13.8	30.0	8.4	8.88	
SAM	SAM Holdings	Công nghệ Thông tin	6,290.0	6.1	7.2	4.7	6.5	6.29	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	7,800.0	4.3	6.1	6.4	4.6	7.80	
TTB	Tập đoàn Tiến Bộ	Xây dựng và Vật liệu	4,340.0	6.9	7.2	6.9	7.4	4.34	
TTA	XD và PT Trường Thành	Xây dựng và Vật liệu	9,990.0	2.1	4.4	4.6	2.9	9.99	
PVP	Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11,950.0	-0.4	6.7	0.8	2.1	11.95	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	42,200.0	-0.7	-0.2	7.0	-0.4	42.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/20/2023	1,111.2	1,201.7	-90.5
2/17/2023	1,037.5	1,049.3	-11.8
2/16/2023	1,175.5	1,285.3	-109.8
2/15/2023	1,969.0	2,295.9	-326.9
2/14/2023	1,066.6	1,009.8	56.9
2/13/2023	956.8	1,037.4	-80.6
2/10/2023	1,197.0	1,169.2	27.8
2/9/2023	1,463.6	1,443.6	20.0
2/8/2023	1,623.2	1,239.2	384.0
2/7/2023	1,050.6	1,015.3	35.4
2/6/2023	1,494.8	1,101.5	393.4
2/3/2023	1,504.0	973.7	530.3
2/2/2023	1,713.8	1,281.1	432.7
2/1/2023	1,576.8	1,484.8	92.0
1/31/2023	1,248.6	1,368.1	-119.4
1/30/2023	1,730.2	984.5	745.6

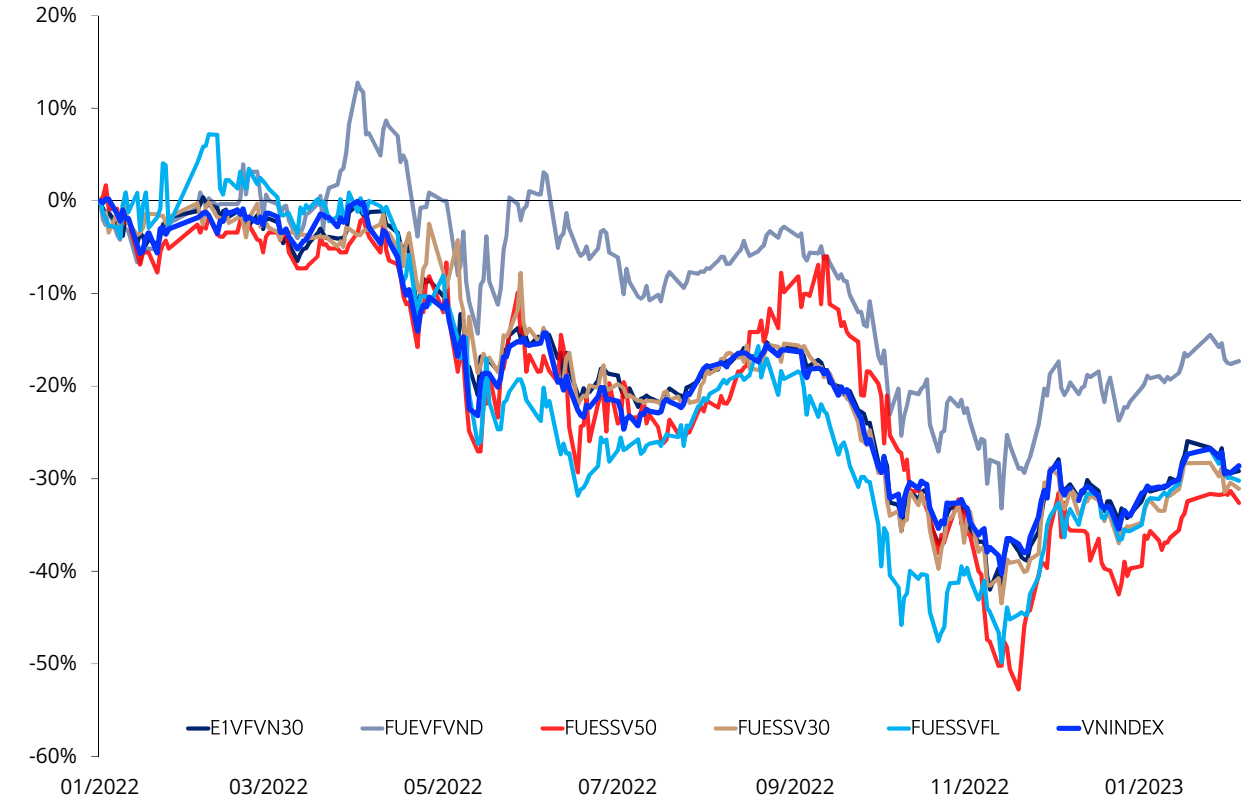
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,320	2.6%	-5.6%	5.7%	205,200	3.7	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	23,470	2.4%	-1.4%	4.8%	3,028,100	69.9	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,010	3.0%	1.7%	14.0%	52,000	0.8	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,240	3.4%	-4.1%	6.1%	12,300	0.2	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,460	4.2%	-3.0%	4.4%	8,400	0.1	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,500	1.4%	-4.3%	3.9%	76,500	0.6	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,160	4.1%	-1.6%	7.7%	54,600	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,070	2.6%	-4.7%	7.7%	50,700	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,820	3.3%	-3.5%	7.6%	35,200	0.4	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	15,700	4.6%	-3.1%	9.4%	355,100	5.5	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,970	4.3%	-2.4%	7.9%	95,100	1.3	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	357.6	5.4	32.7	-28.9	25.9	1.0	1.32	1.6	8.6	62.2
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	819.6	16.1	114.8	-17.6	31.8	0.9	1.07	1.7	8.1	87.8
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.5	-0.1	-4.3	-28.8	42.8	1.0	1.34	1.5	9.5	49.1
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	2.9	0.0	0.0	-29.6	35.8	0.9	1.36	1.6	9.7	61.8
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-32.4	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	17.8	0.0	2.7	-28.3	36.0	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-3.6	-28.9	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	158.2	0.0	13.7	-31.1	38.8	0.9	0.70	1.2	6.5	83.5
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-29.9	30.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.